

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

**ĐỀ TÀI:** QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA  
MÁC-LÊNIN VỀ GIA ĐÌNH VÀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG  
GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN  
CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng  
Sinh viên thực hiện : Nguyễn Hoàng Anh  
Lớp : K22HTTTC  
Mã sinh viên : 22A4040134

Hà nội, ngày 12 tháng 01 năm 2020

# MỤC LỤC

MỞ ĐẦU .....	3
NỘI DUNG .....	4
1. Phần 1: Khái quát lý luận chung của Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học về vấn đề gia đình và cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học.....	4
1.1: Lý luận chung của Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học về vấn đề gia đình.....	4
1.2: Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ Nghĩa Xã Hội .....	6
2. Phần 2: Liên hệ thực tiễn .....	7
2.1: Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay.....	7
2.2: Những phương hướng, giải pháp xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên Chủ Nghĩa Xã Hội .....	8
3. Phần 3: Ý Nghĩa .....	9
4. Phần 4: Liên hệ bản thân.....	10
KẾT LUẬN.....	13

# MỞ ĐẦU

## 1. Tính cấp thiết của đề tài

Gia đình là một phần quan trọng trong xã hội, là đề tài gần gũi với tất cả mọi người và không dễ bị lãng quên. Giới trẻ ngày nay dần xa rời gia đình, nhiều người bị lôi kéo vào con đường tệ nạn hay lối sống hưởng lạc cho bản thân đã làm cho gia đình mất đi sự ổn định và yên bình. Họ quên mất vai trò của bản thân trong việc xây dựng và bảo vệ gia đình. Vì vậy ta cần có sự nhận thức đúng đắn về gia đình.

## 2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Đề tài này giúp ta hiểu rõ hơn nhiều mặt của gia đình. Để đạt được mục đích ấy cần giải quyết các vấn đề: khái niệm, vị trí, chức năng của gia đình; Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ Nghĩa Xã Hội...

## 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: gia đình nói chung và gia đình Việt Nam nói riêng.

Phạm vi nghiên cứu: Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

## 4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phương pháp nghiên cứu: đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như: thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

## 5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận: giải quyết vấn đề lý luận về gia đình

Ý nghĩa thực tiễn: giúp mọi người tham khảo để giải quyết những vấn đề tồn tại hàng ngày.

# NỘI DUNG

## **1. Phần 1: Khái quát lý luận chung của Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học về vấn đề gia đình và cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học.**

### ***1.1: Lý luận chung của Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học về vấn đề gia đình***

#### ***1.1.1: Khái niệm:***

Gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu trên cơ sở hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng cùng với các quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.

#### ***1.1.2: Vị trí:***

Gia đình là “tế bào của xã hội”: gia đình và xã hội có quan hệ mật thiết với nhau. Gia đình đóng vai trò quan trọng đối với sự tồn tại, vận động và phát triển của xã hội. Ngược lại, xã hội quyết định hình thức, tính chất, kết cấu và cả quy mô gia đình.

Gia đình là cầu nối giữa mọi thành viên trong gia đình và xã hội: không thể có cá nhân bên ngoài gia đình, cũng không thể có cá nhân bên ngoài xã hội; do chịu ảnh hưởng của hoàn cảnh lịch sử và chế độ xã hội nên đặc điểm gia đình ở mỗi xã hội là khác nhau.

Gia đình là tổ ấm thân yêu đem lại hạnh phúc cho mỗi con người: trong gia đình, mỗi thành viên được đùm bọc về mặt vật chất và giáo dục về tâm hồn. Một nơi giúp trẻ nhỏ khôn lớn an toàn, giúp người lớn tuổi an hưởng tuổi già, giúp người lao động thư giãn sau thời gian làm việc mệt mỏi...

#### ***1.1.3: Chức năng:***

Chức năng tái sản xuất ra con người: Đây là chức năng đặc thù nhất của gia đình. Chức năng này một mặt đáp ứng nhu cầu tình cảm riêng, rất tự nhiên của cá nhân là sinh con đẻ cái, mặt khác nó mang ý nghĩa xã hội lớn lao là cung

cấp những công dân mới, đảm bảo cho sự phát triển liên tục và sự trường tồn của xã hội loài người.

Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng: Khi hình thành gia đình cá thể hôn nhân một vợ một chồng thì chức năng kinh tế đóng vai trò cơ sở cho các chức năng khác của gia đình; nhằm tạo thu nhập cho gia đình, bảo đảm các nhu cầu thiết yếu nhất của các thành viên trong gia đình. Qua đó, gia đình có cơ sở để tổ chức đời sống, nuôi dạy, giáo dục con cái, đồng thời góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng xã hội bằng việc làm cụ thể. tiêu dùng của gia đình hướng vào mua sắm những sản phẩm phục vụ đời sống vật chất cũng như đời sống tinh thần của gia đình chức năng này thường phụ thuộc nhiều vào thu nhập và đóng góp chung từ kết quả lao động của các thành viên trong hoạt động kinh tế gia đình hoặc xã hội.

Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục: Đây là chức năng xã hội hết sức quan trọng vì làm tốt chức năng này gia đình thực sự góp phần quan trọng vào việc chăm sóc, đào tạo thế hệ trẻ nói chung, vào việc duy trì, phát triển truyền thống đạo đức, văn hóa dân tộc. Nội dung giáo dục gia đình chính là những yếu tố của vấn đề văn hóa gia đình và văn hóa cộng đồng nhằm tạo lập và phát triển nhân cách của con người như: đạo đức, lối sống, ứng xử, tri thức lao động và khoa học...

Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm - sinh lý, duy trì tình cảm cho các thành viên: Chức năng này có giá trị đặc biệt quan trọng, cùng với các chức năng khác tạo ra khả năng thực tế để xây dựng gia đình hạnh phúc, đồng thời là những tiền đề cần thiết cho một thái độ, hành vi tích cực của cá nhân trong cuộc sống gia đình và xã hội.

Chức năng văn hóa: Gia đình là nơi lưu trữ, kế thừa và sáng tạo truyền thống văn hóa dân tộc và tộc người, thể hiện qua phong tục, tập quán, sinh hoạt văn hóa trong gia đình.

Chức năng chính trị: Gia đình là một tổ chức chính trị thu nhỏ của xã hội, là nơi tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật Nhà nước và quy chế địa phương, là cầu nối cho mối quan hệ giữa công dân và Nhà nước.

## ***1.2: Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ Nghĩa Xã Hội***

### ***1.2.1: Cơ sở kinh tế - xã hội:***

Với cơ sở là sự phát triển của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất Xã Hội Chủ Nghĩa. Cốt lõi của quan hệ sản xuất ấy là từng bước hình thành chế độ công hữu và từ đó thay thế chế độ tư hữu, là cơ sở để tạo đẳng giới và bình đẳng giữa các thành viên trong gia đình, từ đó đặt nền tảng cho một kiểu gia đình mới tốt đẹp.

### ***1.2.2: Cơ sở chính trị xã hội:***

Là việc thiết lập nhà nước Xã Hội Chủ Nghĩa, công cụ để thực hiện việc giải phóng con người và bảo vệ hạnh phúc gia đình. Hệ thống văn bản pháp luật về hôn nhân và gia đình cùng với các chính sách xã hội đảm bảo cho việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mỗi thành viên gia đình, đảm bảo bình đẳng về cơ hội và khả năng phát triển toàn diện.

### ***1.2.3: Cơ sở văn hóa:***

Cơ sở văn hóa trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là nền văn hóa mới Xã Hội Chủ Nghĩa, vừa kế thừa những giá trị văn hóa dân tộc và nhân loại tốt đẹp, vừa sáng tạo những giá trị văn hóa mới. Những giá trị, chuẩn mực văn hóa mới được hình thành tạo nên nền tảng điều chỉnh các mối quan hệ gia đình.

### ***1.2.4: Chế độ hôn nhân tiến bộ:***

Hôn nhân tự nguyện: là hôn nhân bắt nguồn từ tình yêu nam nữ, mỗi cá nhân có quyền yêu ai và lấy ai để cùng xây dựng hạnh phúc gia đình; bao gồm cả quyền tự do ly hôn khi mục đích hôn nhân không đạt được; hôn nhân tự nguyện phải trên cơ sở pháp luật và đạo đức.

Hôn nhân một vợ một chồng, bình đẳng: chế độ hôn nhân một vợ một chồng là đặc trưng của hôn nhân tiến bộ, là cơ sở để đảm bảo cho quyền bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau giữa vợ và chồng, từ đó ảnh hưởng đến mối quan hệ khác trong gia đình.

Hôn nhân được đảm bảo về pháp lý: hôn nhân vừa là quan hệ riêng tư, vừa là quan hệ xã hội, do đó hôn nhân tự nguyện được pháp luật bảo hộ, vì hạnh phúc của cá nhân và gia đình.

## **2. Phần 2: Liên hệ thực tiễn**

### ***2.1: Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay***

\*Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên Chủ Nghĩa Xã Hội:

*Biến đổi về quy mô, kết cấu của gia đình:* gia đình Việt Nam đang ở bước quá độ, khi xã hội chuyển từ nông nghiệp cổ truyền sang công nghiệp hiện đại; do đó, cấu trúc gia đình truyền thống (đa thế hệ) dần tan rã, từng bước được thay thế bằng cấu trúc gia đình hạt nhân (hai thế hệ).

Biến đổi về các chức năng của gia đình:

*Chức năng tái sản xuất ra con người:* chịu ảnh hưởng của chính sách kế hoạch hóa gia đình, dẫn đến các tỷ lệ về sinh đẻ, nam-nữ, và độ tuổi đều thay đổi.

*Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng:* kinh tế gia đình chuyển từ sản xuất tự túc tự cấp sang sản xuất hàng hóa, không chỉ đáp ứng nhu cầu trong nước mà còn hướng đến đáp ứng nhu cầu ngoài nước; thu nhập ngày càng tăng, gia đình thực sự trở thành một đơn vị tiêu dùng quan trọng của xã hội.

*Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục:* việc đầu tư cho nuôi dưỡng, giáo dục con cái của gia đình đang tăng lên; không chỉ giáo dục con cái về đạo đức, ứng xử, kỹ năng mà còn giáo dục tri thức khoa học công nghệ, ngoại ngữ và hướng đến hòa nhập quốc tế.

*Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình:* trong gia đình hiện nay, nhu cầu thỏa mãn tâm sinh lý và tình cảm đang tăng lên, cùng với việc coi trọng tự do cá nhân hơn ở mỗi thành viên, đã và đang làm biến đổi chức năng này.

*Biến đổi về quan hệ gia đình:* biến đổi quan hệ hôn nhân và quan hệ vợ chồng, biến đổi quan hệ giữa các thế hệ với các hệ giá trị và chuẩn mực văn hóa khác nhau. Từ hôn nhân nhiều vợ nhiều chồng chuyển sang chế độ hôn nhân một vợ một chồng và ngày càng nổi bật sự bình đẳng giữa vợ và chồng.

## ***2.2: Những phương hướng, giải pháp xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên Chủ Nghĩa Xã Hội***

### ***2.2.1: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về xây dựng và phát triển gia đình***

Trong thời kỳ quá độ lên Chủ Nghĩa Xã Hội thì vai trò lãnh đạo của Đảng đối với xây dựng gia đình là không thể thiếu. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình.

Bên cạnh đó cũng cần nâng cao nhận thức của toàn xã hội về xây dựng và phát triển gia đình. Vận dụng một số giải pháp như: Tập trung các giải pháp duy trì, phát huy giá trị đạo đức tốt đẹp của gia đình truyền thống, giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ; khắc phục, ngăn chặn những biểu hiện xuống cấp về đạo đức, lối sống từ trong gia đình và nhà trường; tích cực bảo vệ trẻ em, nhất là trẻ em gái. Tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện và hòa giải có hiệu quả với các biểu hiện xung đột, mâu thuẫn trong các gia đình và kiên quyết đấu tranh với những hành vi phân biệt đối xử, bạo lực, buôn bán phụ nữ, trẻ em...

### ***2.2.2: Đẩy mạnh phát triển kinh tế và xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình***



Đối với sự phát triển của gia đình thì kinh tế cũng góp phần quan trọng. Ta cần đẩy mạnh các hoạt động củng cố kiến thức khoa học kỹ thuật, mở rộng mô hình phát triển kỹ năng và các hoạt động hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình và sáng tạo khởi nghiệp; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, bảo đảm chương trình xóa đói giảm nghèo đạt kết quả bền vững.

*2.2.3: Kế thừa các giá trị gia đình truyền thống, đồng thời tiếp thu các giá trị gia đình tiến bộ của nhân loại khi xây dựng gia đình*

Gia đình truyền thống đã tồn tại từ rất lâu đời nhưng khi bước vào thời đại mới nó thể hiện ra cả mặt tích cực lẫn tiêu cực. Vì vậy, xây dựng lên gia đình mới cần phát huy những điểm có lợi, kế thừa có chọn lọc; đồng thời cũng sửa chữa, khắc phục những khuyết điểm. Ngoài ra, xây dựng gia đình mới cần tiếp thu các giá trị gia đình tiến bộ.

*2.2.4: Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới*

Văn hoá luôn được xác định là một mục tiêu, thậm chí là mục tiêu bao trùm của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời là động lực, nền tảng vững chắc nhất cho phong trào xây dựng gia đình văn hóa tiến bộ. Gia đình có văn hóa càng tiến bộ thì con người sinh ra từ đó sẽ mang lại lợi ích cho gia đình và toàn xã hội. Vì vậy công cuộc nâng cao chất lượng cần được quan tâm và đẩy mạnh.

### **3. Phần 3: Ý Nghĩa**

Kế thừa và phát triển những quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Việt Nam rất quan tâm đến vấn đề gia đình và xây dựng gia đình trong xã hội mới, coi gia đình là tế bào của xã hội, là nhân tố quan trọng quyết định sự phát triển bền vững của xã hội Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Quan tâm đến gia đình là đúng vì nhiều gia đình cộng

lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt hơn, hạt nhân của xã hội là gia đình. Chính vì vậy, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội là phải chú ý hạt nhân cho tốt”.

Ở nước ta, vai trò của gia đình được khẳng định ngay trong Hiến pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa và trong Chiến lược xây dựng gia đình Việt Nam. Sau hơn 30 năm thực hiện lối đổi mới, đất nước đã đạt được những thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho mọi gia đình. Thực tiễn xây dựng gia đình Việt Nam trong những năm qua đã đạt được thành tựu đáng ghi nhận; mức sống của đại bộ phận các gia đình cải thiện đáng kể, công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm đã giúp cho hàng triệu gia đình thoát nghèo và nâng cao mức sống, chất lượng sống.

Vì vậy vận dụng sáng tạo những quan điểm của C.Mác và Ph.Awngghen và gia đình, vị trí của gia đình trong mối quan hệ cá nhân và xã hội, sự tác động biện chứng của những yếu tố ấy và sự cần thiết giải quyết quan hệ bất bình đẳng trong gia đình là định hướng có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Từ đó có những định hướng đúng và biện pháp phù hợp để giải quyết những vấn đề đang đặt ra đối với công tác quản lý nhà nước về gia đình ở nước ta là một trong những nội dung có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển bền vững hiện nay. Tại Đại Hội Đại Biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng , một lần nữa, Đảng ta khẳng định thực hiện mục tiêu: “Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh” cũng là thể hiện quyết tâm cao trong hiện thực hóa các mục tiêu trong Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 ở Việt Nam.

#### **4.Phần 4: Liên hệ bản thân**

Vấn đề: Báo Phụ nữ có đề cập đến một câu chuyện là: “Ở gia đình có những đứa bé mang trong lòng chằng chịt những vết sẹo khó lành. Chúng tự trách mình là nguyên nhân gây ra mọi sự đổ vỡ. Những đứa trẻ chứng kiến cảnh

cha mẹ mình chiến đấu cùng nhau, thậm chí dàn cảnh chỉ để tranh giành quyền được nuôi mình - sẽ luôn lớn lên với một tâm hồn đầy thương tích”.

Tuy bản thân em không nằm trong trường hợp trên nhưng em vẫn có thể thấy được đây là một cảnh ở một số gia đình trong xã hội hiện nay. Như một thước phim, nó tái hiện lại sâu sắc sự biến đổi về chức năng của gia đình và câu chuyện khiến ta phải suy ngẫm về sự biến đổi ấy.

Cuộc sống gia đình đôi khi xảy ra những mâu thuẫn lớn, nhỏ và vô tình chúng làm cho những đứa bé trong gia đình ấy tổn thương; nổi bật lên là mâu thuẫn vợ chồng. Xã hội thay đổi dẫn đến các nhu cầu của con người ngày càng tăng; tạo ra những cuộc cãi vã và thậm chí đi đến ly hôn. Tranh cãi đôi khi chỉ vì những thứ rất là nhỏ nhặt, rồi dần dần trở lên gay gắt không thể cứu vãn và từ đó đã tác động tiêu cực đến những đứa bé vô tội.

Hậu quả là tạo ra tâm hồn đầy thương tích. Ngày qua ngày, những đứa bé phải chịu đựng càng nhiều tổn thương. Thay cho những lời nói tình cảm thân mật là những ngôn từ như đâm sâu vào tâm hồn. Chúng không có tiếng nói, không thể cứu vãn hoàn cảnh; chúng trách bản thân đã gây ra sự đổ vỡ. Những đứa bé ấy đã mất đi điều kiện để phát triển bình thường như bao đứa bé sống trong gia đình hạnh phúc.

Hôn nhân và gia đình là nền tảng của xã hội; nơi sinh ra, nuôi dưỡng và giáo dục các thế hệ tương lai của đất nước, nơi gìn giữ và phát triển các nét đặc trưng văn hóa, truyền thống của một dân tộc, một quốc gia. Thế nhưng thế hệ tương lai ấy lại phải đối mặt với điều kiện kìm hãm sự phát triển của chúng. Vậy phải làm thế nào để cải thiện tình trạng ấy và sau đây là một số giải pháp như: Cùng nhau ngồi lại trò chuyện, sống chậm lại để có thể hiểu nhau hơn; bậc cha mẹ nên đóng vai trò làm bạn với con, không nên quá khắt khe; đối với hạnh phúc hôn nhân của cha mẹ cũng cần bồi đắp để con cái có thể sống vui vẻ, không áp lực tâm lý... Trong thời kỳ đầy biến đổi như hiện

nay, chúng ta cần tập trung xây dựng và hoàn thiện gia đình hạnh phúc - nơi sản xuất ra tương lai của đất nước.

# KẾT LUẬN

Gia đình là tế bào của xã hội, là cầu nối giữa các thành viên, là tổ ấm thân yêu đem lại hạnh phúc cho mọi người. Gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển con người và xã hội nhất là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Có các tế bào khỏe mạnh thì xã hội mới phát triển, ngược lại, nếu xuất hiện ngày càng nhiều “tế bào lỗi” thì xã hội sẽ suy thoái, truyền thống văn hóa, đạo đức của đất nước sẽ tan vỡ. Xã hội biến đổi không ngừng thì kiểu gia đình mới sẽ dần xuất hiện thay thế cho kiểu gia đình cũ để có thể phù hợp với điều kiện môi trường. Trải qua nhiều thế hệ, gia đình Việt Nam được hình thành và phát triển với những chuẩn mực giá trị tốt đẹp góp phần xây dựng nền văn hóa dân tộc. Những giá trị truyền thống như long yêu nước, yêu quê hương, yêu đương đùm bọc lẫn nhau, thủy chung, hiếu nghĩa, hiếu học, cần cù sáng tạo trong lao động, bất khuất, kiên cường vượt qua mọi khó khăn, thử thách được gia đình Việt Nam giữ gìn, vun đắp và phát huy trong suốt quá trình lịch sử dựng nước và giữ nước. Mỗi quốc gia, mỗi dân tộc muốn tồn tại và phát triển đều phải biết chăm sóc và bảo vệ gia đình. Đối với phần lớn người Việt Nam chúng ta, gia đình luôn là mối quan tâm hàng đầu. Xây dựng hạnh phúc gia đình cũng chính là xây dựng tổ ấm gia đình, vun đắp và lan tỏa tình yêu thương cho tất cả mọi người. Gia đình mang tính liên kết chặt chẽ, gắn bó, quan hệ máu thịt giữa các thành viên trong gia đình. Vậy nên mỗi cá nhân trong cộng đồng cần cố gắng hết sức mình để xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) Học viện Chính trị quốc gia (2010), “Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học”.
- 2) Khoa lý luận chính trị Học viện ngân hàng (2020), “Tài liệu học tập”.
- 3) Báo Phụ nữ (2020), “Thế giới hôn nhân: Những chuyện không bao giờ cũ”.
- 4) Phạm Thị Lưu (2019), “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác gia đình trong giai đoạn hiện nay”